

**Biểu mẫu 23**

(Theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu  
của cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

Đơn vị tính: Người

Stt	Nội dung	Tổng số	Chia theo chức danh/trình độ đào tạo						
			GS	PGS	TSKH, TS	Thạc sĩ	Cử nhân	Cao đẳng	Khác
	<i>1</i>	<i>2</i> (3+4+5+6 +7+8+9)	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
	<b>Tổng số</b>								<b>0</b>
1	Khoa Tài chính	55	2	10	14	12	17		
2	Khoa Quản trị	117	2	11	22	64	18		
3	Khoa Kinh tế	100	3	5	29	47	16		
4	Ban Giáo dục thể chất	10	0	0	0	5	5		
5	Khoa Hệ thống thông tin kinh doanh	60	0	2	6	21	31		
6	Khoa Kế toán	108	0	7	34	42	25		
7	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	50	3	2	14	23	8		
8	Khoa Luật	25	0	2	4	10	9		
9	Khoa Lý luận chính trị	47	0	2	24	10	11		
10	Khoa Ngân hàng	57	0	9	19	18	11		
11	Khoa Ngoại ngữ kinh tế	51	0	0	3	35	13		
12	Khoa Quản lý nhà nước	13	0	0	2	9	2		
13	Khoa Tài chính công	32	2	4	6	10	10		
14	Khoa Toán - Thống kê	55	0	4	27	16	8		
15	Viện Du lịch	11	0	0	2	7	2		

**Lưu ý:** Các TSKH và Tiến sĩ đã tính trong mục Giáo sư (3), Phó Giáo sư (4), không tính trong mục TSKH, Tiến sĩ (5).

Số liệu Tiến sĩ bao gồm: (i) GV cơ hữu đến tuổi hưu tiếp tục tham gia nghiên cứu, giảng dạy;  
(ii) NCS đã bảo vệ, đang chờ cấp bằng/chuẩn bị bảo vệ.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2016

**Người lập biểu**

(Đã ký)

**Nguyễn Huy Hiệu**

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký và đóng dấu)

**GS.TS. Nguyễn Đông Phong**